

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIA BÌNH  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HSST  
Ngày: 09/01/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH - TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Chinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Huy Nhạ và ông Hoàng Đăng Đán.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2023/HSST ngày 30/11/2023. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST- HS ngày 25/12/2023 đối với bị cáo:

**Trịnh Thị N, sinh năm 1972;** Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Đình H, sinh năm 1929 (đã chết) và bà Trịnh Thị B, sinh năm 1933; có chồng là Hoàng Văn N, sinh năm 1969 (đã chết); có 03 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại Đ, G, Bắc Ninh. Hiện tại ngoại, (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1952; trú tại: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh (đã chết).

- *Người đại diện cho bị hại:* Anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh (xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Thị N có giấy phép lái xe mô tô số 271034274143. Khoảng 05 giờ ngày 12/5/2023, N, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future biển kiểm soát 88H3-4355 di chuyển từ nhà ở thôn B, xã Đ đi xuống chợ thị trấn G, huyện G để bán hàng. N điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 30 km/giờ. Khi N đi qua ngã ba giao cắt giữa đường Tỉnh lộ 280 và đường H thì thấy phía trước bên phải có một người đàn ông đang đi xe đạp cùng chiều với N (sau N biết đó là ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1952, HKT: thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh), khi N điều khiển xe gần đến vị trí của ông T, cách xe đạp của ông T khoảng 06m, N bấm còi cảnh báo để vượt xe của ông T. Tuy nhiên ông T vẫn tiếp tục điều khiển xe đạp đi thẳng và không nhường đường. Nhưng N vẫn tiếp tục đi không giảm tốc độ, cố tình vượt xe của ông T nên xe của N đã va chạm với xe của ông T. Hậu quả ông T bị ngã ra đường phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh đến tối ngày 12/5/2023 thì ông T tử vong.

Sau khi nhận được tin báo vụ tai nạn, Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã thành lập đoàn khám nghiệm với đầy đủ thành phần theo luật định để tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi.

**Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:** Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông là đường tỉnh lộ 280 thuộc địa phận thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, ký hiệu D, chạy theo hướng Tây Bắc – Đông Nam (hướng từ xã Đ đi thị trấn G), D được trải nhựa bằng phẳng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Phía Đông Bắc D là vỉa hè tiếp theo là khu dân cư thôn H, phía Đông Nam D là đường chạy dài đến ngã tư Đ, phía Tây Nam D là vỉa hè và khu dân cư thôn H, phía Tây Bắc của D giao cắt với đường H. Đường D được chia làm 02 làn xe chạy, được phân cách bởi vạch kẻ vàng không liên tục. Khám hiện trường theo hướng Tây Bắc – Đông Nam (hướng từ xã Đ đi thị trấn G), lòng đường rộng 10,5m. Chọn cột điện hạ thế có ghi “DL GIA BINH TBA G 7” phía Tây Nam của D làm mốc, ký hiệu M; chọn mép đường phía Tây Nam đường D làm chuẩn, ký hiệu d.

Tại hiện trường phát hiện các dấu vết sau:

V1: Là đám dấu vết màu nâu đỏ nằm tại phía tây nam của D, phía đông bắc của d, có chiều hướng Đông Bắc – Tây Nam, có kích thước 1,5 x 0,3m.

V2: Là dấu vết trượt xước nằm tại phía Tây Nam của D, phía Đông Bắc của d, chiều hướng Tây Bắc – Đông Nam, hướng từ xã Đ - thị trấn G, kích thước 2,9 x 0,1m.

V3: Là đám dấu vết màu nâu đỏ nằm tại phía Tây Nam của D, phía Đông Nam của V2, phía Đông Bắc của D, trên diện 1,2 x 1,1m.

V4: Là dấu vết trượt xước nằm tại phía Tây Nam của D, phía Đông Nam của V1, phía Đông Bắc của D, chiều hướng Tây Bắc – Đông Nam (từ xã Đ - thị trấn G), có chiều dài 54 cm.

V5: Là đám trượt xước mặt lớp sơn vàng của gờ giảm tốc. V5 nằm tại phía Tây Nam của D, phía Tây Bắc của V1, phía Đông Bắc của d có kích thước 85 cm x 0,3cm.

Chiếc xe đạp màu trắng (ký hiệu X1) nằm tại phía Tây Nam của D, Đông Bắc của d, phía Tây Bắc của V1. Xe X1 theo chiều hướng Nam – Bắc, xe đổ nghiêng phải;

Xe mô tô biển kiểm soát 88H3-4355 (ký hiệu X2) nằm tại phía Tây Nam của D, Đông Bắc của d, phía Đông Nam của V4. Phương tiện X2 đổ nghiêng trái theo hướng Nam – Bắc.

Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ xe mô tô BKS: 88H3 - 4355, 01 xe đạp; và dấu vết màu nâu đỏ trên V1,V3.

**Kết quả khám nghiệm tử thi ngày 12/5/2023 xác định:** Nạn nhân Nguyễn Xuân T: Chiều dài tử thi 1m70, thể tạng bình thường, tình trạng tử thi xác mềm. Trên cơ thể nạn nhân có nhiều vết sây sát da, bầm tụ máu, tập trung chủ yếu ở vùng đầu mặt phải và chân, tay bên phải. Sung nề, bầm tụ máu và rách da vùng đỉnh cằm phải. Giải phẫu có vết vỡ xương hộp sọ vùng cằm và đỉnh cằm bên phải tương ứng với vết sung nề, rách da bên ngoài; tổn thương chảy máu nhiều qua vết vỡ xương.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số: 1082/KL–KTHS ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Xuân T, sinh năm 1952, địa chỉ: Thôn H, thị trấn G, huyện G, huyện Bắc Ninh chấn thương sọ não nặng.

- Cơ chế hình thành dấu vết:

+ Các vết sây sát da, bầm tụ máu trên cơ thể ông Nguyễn Xuân T do tác động với vật tày gây nên.

+ Vết sung nề, bầm tụ máu và rách da vùng đỉnh cằm phải do tác động với vật tày diện rộng gây nên.

- **Kết quả giám định máu:**

Ngày 05/6/2023 Cơ quan CSĐT- Công an huyện G đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 72/QĐ-CQĐT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định nhóm máu.

Tại bản Kết luận giám định số 1231A/KL-KTHS ngày 12 tháng 6 năm 2023 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Mẫu V1, V3 thu tại hiện trường nơi xảy ra sự việc là máu người. Mẫu V1 cùng nhóm máu với mẫu máu thu của ông Nguyễn Xuân T và mẫu V3 cùng nhóm máu với mẫu máu bà Trịnh Thị N.

***Kết quả khám nghiệm các phương tiện ngày 17/5/2023 đã xác định:***

- Tiến hành khám phương tiện xe mô tô, biển kiểm soát 88H3-4355 phát hiện: Mặt ngoài mép trái mặt nạ cách mặt đất 71cm và cách mép trước 14cm có diện nứt, vỡ, trượt xước kích thước (14 x 13)cm; Mặt ngoài cánh yếm bên trái cách mặt đất 40cm có dấu vết in, trượt, xước không liên tục kích thước (31x14) cm. Khuyết mặt gương và gương chiếu hậu bên trái. Đầu tay lái bên trái có vết mài trượt xước kích thước (1,2 x 0,7) cm. Cong cần gạt số tiến theo chiều từ trái sang phải. Đầu bàn đạp chân trước bên trái có vết mài trượt bám chất màu trắng kích thước (0,7 x 1,4)cm.

- Tiến hành khám nghiệm phương tiện xe đạp phát hiện các dấu vết: Mặt sau cang phải bánh trước cách mặt đất 40 cm có vết trượt xước bám chất màu đen kích thước (11 x 1,1)cm. Cong thanh đỡ chắn bùn bánh trước theo chiều từ phải qua trái. Tại vị trí cách đầu phải trục bánh trước 09cm, xung quanh có vết trượt bám chất màu đen kích thước (6 x 0,7)cm. Đầu tay lái bên phải có vết mài trượt bám chất màu trắng kích thước (3 x 3) cm, khuyết phanh sau. Mép dưới bên phải yên xe cách mặt đất 72 cm có vết trượt xước bám mảnh màu trắng, xanh kích thước (4x1,3)cm. Cong lệch khung ngò phía sau theo chiều từ phải sang trái. Cong thanh đỡ bên phải khung ngò theo chiều từ sau ra trước, mặt sau thanh kim loại này cách mặt đất 54 cm có vết trượt, kích thước (7,5 x 0,2)cm. Lệch đầu sau chắn bùn bánh sau theo chiều từ phải sang trái, mặt ngoài thanh đỡ bên phải chắn bùn bánh sau cách đầu phải chục bánh sau 25 cm có vết trượt xước, bám chất màu nâu xanh kích thước (13x0,2) cm. Ốc đầu trục bên phải bánh sau có vết mài trượt bám chất màu trắng kích thước (15x0,8cm).

Ngày 17/5/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 66/QĐ-CQĐT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định cơ chế hình thành dấu vết, điếm va chạm đầu tiên trên xe mô tô 88H3-4355 và xe đạp.

Tại bản Kết luận giám định số 1323/KL-KTHS ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Dấu vết trượt tại mặt trước bên trái ốp nhựa trước trên xe mô tô biển số 88H3-4355 (ảnh 5 trong bản ảnh giám định) có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái, phù hợp với dấu vết trượt, bám chất màu xanh tại cạnh ngoài phía dưới bên phải yên trên xe đạp (ảnh 6 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm trên xe đạp tại vị trí này có chiều từ sau ra trước. Vị trí này là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện;

- Dấu vết trượt tại mặt trước bên trái ốp nhựa trước, mặt ngoài cánh yên bên trái trên xe mô tô biển số 88H3-4355 (ảnh 8, 9 trong bản ảnh giám định) có chiều từ trước về sau, hình thành do va chạm với vật có bề mặt dạng vân vải, quần áo, không phải do va chạm với xe đạp tạo nên.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện G, Trịnh Thị N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

\* Về vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 88H3-4355 đã qua sử dụng; 01 giấy đăng kí xe mô số 0112456 của xe mô tô 88H3-4355; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 271034274143 mang tên Trịnh Thị N; 01 xe đạp đã qua sử dụng; Hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lưu giữ trong 01 đĩa DVD.

Qua xác minh đối với xe mô tô 88H3-4355 cùng đăng ký xe là của gia đình N. Vì vậy, ngày 25/7/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã trả chiếc xe mô tô và đăng ký xe cho N.

Đối với 01 xe đạp đã qua sử dụng là của ông Nguyễn Xuân T, Cơ quan điều tra trả lại cho ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1975, HKTT: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh (con trai ông Nguyễn Xuân T – là người được gia đình ông T ủy quyền).

Đối với 01 giấy phép lái mang tên Trịnh Thị N; 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu điện tử là đoạn video ghi lại vụ tai nạn giao thông được niêm phong theo đúng quy định và chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

\* Về trách nhiệm dân sự: Ngày 29/6/2023, bị cáo N đã thỏa thuận và bồi thường số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) cho ông Nguyễn Xuân L là người được gia đình ông T ủy quyền. Gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Với nội dung trên, Bản cáo trạng số 72/CT- VKSGB ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Trịnh Thị N về tội

“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận: Trong khi tham gia giao thông bằng xe mô tô BKS 88H3-4355, do không tuân thủ các quy định về điều khiển giao thông đường bộ nên bị cáo đã va chạm với xe đạp do ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1952; HKTT: thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, điều khiển cùng chiều. Hậu quả làm cho ông T bị tử vong. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, không oan.

Tại phiên tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố tại phiên tòa, trình bày bản luận tội, sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Thị N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt Trịnh Thị N từ 13 đến 16 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời hạn thử thách là từ 26 đến 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Thị N cho UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm bồi thường và trách nhiệm dân sự khác: Do các bên đã tự thỏa thuận xong và không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Trịnh Thị N 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 271034274143 mang tên Trịnh Thị N do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 08/11/2016; lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa dữ liệu điện tử là đoạn video chứa hình ảnh liên quan đến vụ tại nạn giao thông.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy đại diện hợp pháp của bị hại đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng trong hồ sơ thể hiện quan điểm giải quyết vụ án, đồng thời đại diện của bị hại có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với với các tài liệu, chứng cứ, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 05 giờ 20 phút ngày 12/05/2023 tại đoạn đường Tỉnh lộ 280 thuộc địa phận thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, Trịnh Thị N điều khiển xe mô tô BKS 88H3-4355 không tuân thủ đầy đủ quy định của Luật giao thông đường bộ, N vượt xe không đảm bảo các điều kiện quy định nên đã va chạm với xe đạp do ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1952, HKTT: thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, điều khiển. Hậu quả làm cho ông T bị tử vong. Bản thân bị cáo là người đủ tuổi, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 72/CT-VKSGB ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Trịnh Thị N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới an toàn trật tự công cộng, nó trực tiếp xâm hại đến an toàn của người tham gia giao thông cũng như các phương tiện tham gia giao thông trên đường. Hành vi này của bị cáo đã gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của những người tham gia giao thông khác. Từ đó gây bất bình trong xã hội, tâm lý hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý bằng luật hình mới đảm bảo được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo luôn thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi mình gây ra; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại; được gia đình của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có cả bố và mẹ để là người có công với Cách mạng được tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ mà không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo cũng là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, trong gia đình thì bị cáo đang là lao động chính và có trách nhiệm nuôi các con nhỏ, sau khi phạm tội bị cáo rất ân hận và cam kết chấp hành tốt pháp luật, bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng một mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện của bị hại đã tự thỏa thuận được việc bồi thường thiệt hại và không có ai có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 271034274143 mang tên Trịnh Thị N do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 08/11/2016 cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 đĩa DVD chứa dữ liệu điện tử là đoạn video hình ảnh liên quan đến vụ tại nạn giao thông được niêm phong theo đúng quy định là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cần lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Thị N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.



Xử phạt Trịnh Thị N 13 (Mười ba) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 (Hai mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Thị N cho UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

**2. Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 271034274143 mang tên Trịnh Thị N do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 08/11/2016 cho bị cáo Trịnh Thị N (Nhận tại Tòa án huyện G).

Lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa dữ liệu điện tử là đoạn video hình ảnh liên quan đến vụ tại nạn giao thông được niêm phong theo đúng quy định.

**3. Về án phí:** Bị cáo Trịnh Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.** Người đại diện của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Phan Huy Nhạ*

*Hoàng Đăng Đán*

*Trần Văn Chinh*

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia Bình;
- CA huyện Gia Bình;
- Chi cục THADS huyện Gia Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Chinh**

